

TÒA ÁN NHÂN D
HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2025/DS-ST
Ngày 19 - 02- 2025
V/v tranh hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân D:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là thư ký Tòa án nhân D huyện Đam D.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân D huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án D sự thụ lý số: 899/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đam D; Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Đam D, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thanh Tr: Ông Phạm Hoàng Kh, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 20 ấp Bà Điều, xã Lý Văn L, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Hoàng D, sinh năm 1968; Địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị trấn Đam D, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M Đam D và lời trình bày của anh Phạm Hoàng Kh trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Hộ kinh doanh Tân Quang M Đam D và ông Trần Hoàng D có thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm, theo đó Tân Quang M Đam D bán thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản theo số lượng ông D đặt hàng. Thoả thuận việc thanh toán được thực hiện vào cuối mỗi vụ nuôi.

Quá trình mua bán ông D không thực hiện đúng nghĩa vụ, đến ngày 2/3/2024 thì ngưng việc mua bán, ông Dân có ký đối chiếu công nợ với Tân Quang M Đàm D, số tiền còn nợ là 677.954.000 đồng. Đến ngày 24/6/2024 anh D có trả được 98.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 579.954.000 đồng.

Nay yêu cầu ông D có nghĩa vụ trả cho Tân Quang M Đàm D số tiền 604.022.000 đồng, trong đó số nợ gốc là 579.954.000 đồng, lãi suất chậm trả tính từ ngày 1/7/2024 đến ngày 1/12/2024 là 24.068.000 đồng.

* *Bị đơn ông Trần Hoàng D*: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để biết yêu cầu khởi kiện của chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D nhưng ông không có ý kiến gì đối với nội dung và yêu cầu khởi kiện của chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D và không tham gia hoà giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Hoàng Kh có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Trần Hoàng D đã được Toà án triệu tập tham gia phiên toà lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng D sự xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D thấy rằng, giao dịch mua bán giữa các bên là thực tế có xảy ra, được thể hiện qua hợp đồng mua bán do các bên ký kết vào ngày 01/01/2023. Theo Bảng đối chiếu công nợ tháng 2 năm 2024 ông D có ký tên thừa nhận còn nợ chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D số tiền 677.954.000 đồng, ông D có thanh toán được 98.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 579.954.000 đồng. Từ khi Toà án thụ lý vụ án đến nay ông D đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của của nguyên đơn thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng M theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng D sự.

Xét yêu cầu trả lãi của nguyên đơn thấy rằng: Do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo khoản 3 Điều 440 của Bộ luật D sự nên việc nguyên đơn yêu cầu trả lãi và mức lãi suất là phù hợp nên được chấp nhận.

Từ các lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D, buộc ông D trả cho chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D số tiền 604.022.000 đồng, trong đó số nợ gốc là 579.954.000 đồng, lãi suất chậm trả tính từ ngày 1/7/2024 đến ngày 1/12/2024 bằng 24.068.000 đồng là phù hợp và đúng quy định.

[3] Về án phí D sự: Bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đàm D không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận. Ông Trần Hoàng D phải chịu 28.160.880 đồng [20.000.000 đồng + (4% của phần giá trị vượt 400.000.000 đồng) = 28.160.880 đồng].

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng D sự; Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật D sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đầm D. Buộc ông Trần Hoàng D trả cho bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đầm D số tiền 604.022.000 đồng (sáu trăm lẻ bốn triệu không trăm hai mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đầm D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông D chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông D còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật D sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí D sự: Bà Nguyễn Thanh Tr - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M Đầm D không phải chịu. Bà Tr đã nộp tạm ứng án phí số tiền 14.080.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002394 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án D sự huyện Đầm D được nhận lại. Ông Trần Hoàng D phải chịu 28.160.880 đồng (hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi nghìn tám trăm tám mươi đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án D sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân D tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân D huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án D sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai